

DỰ ÁN THỨC ĐẨY CỘNG ĐỒNG QUẢN LÝ TẠI VIỆT NAM (PCM 2008 - 2012)

Tài trợ: Cơ quan Hợp tác Phát triển Thụy Sĩ (SDC)

Thực hiện: Trung tâm Hỗ trợ Phát triển vì Phụ nữ và Trẻ em (DWC)

BÁO CÁO HỘI THẢO TỔNG KẾT



Đồng Hới, tháng 7-2012

Mục lục

I. Các thông tin chung.....	4
II. Các kết quả hội thảo	4
1. Những thành công, hạn chế/khó khăn, bài học kinh nghiệm và tương lai của các tiểu dự án phát triển đối với cộng đồng và chính quyền	4
2. Người dân tham gia đối thoại chính sách và LKH có sự tham gia	6
III. Các kết luận	8
IV. Các phụ lục.....	8
Phụ lục 1: Tiến trình hội thảo	8
Phụ lục 2: Danh sách tham dự viên.....	9
Phụ lục 3: Chia sẻ của tiểu khu 8 Phường Đồng Sơn – TP Đồng Hới.....	13

Các từ viết tắt được sử dụng trong báo cáo:

TP	Thành phố
PCM	Dự án Thúc đẩy Quản lý cộng đồng tại Việt Nam
DWC	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển vì Phụ nữ và Trẻ em
CDC	Trung tâm Phát triển cộng đồng Quảng Bình
QLCĐ	Quản lý cộng đồng
LKH	Lập kế hoạch
PTKTXH	Phát triển kinh tế xã hội
UBND	Ủy ban nhân dân

I. Các thông tin chung

1. Thời gian: ngày 9 tháng 7 năm 2012.
2. Địa điểm: Hội trường tầng 2, khách sạn Tân Bình, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
3. Mục tiêu: Nhìn nhận lại kết quả 4 năm thực hiện dự án PCM giai đoạn 1, đúc kết các bài học kinh nghiệm trong thực hiện Quản lý cộng đồng (QLCĐ) và xác định các biện pháp duy trì QLCĐ một cách bền vững tại địa bàn sau khi dự án kết thúc.
4. Thành phần: 104 đại biểu bao gồm
 - Lãnh đạo thành phố và các thành viên trong Ban hỗ trợ dự án
 - Sở ngoại vụ, sở Kế hoạch và Đầu tư
 - Đại diện các cộng đồng tham gia dự án
 - Đại diện mạng lưới thúc đẩy viên
 - Đại diện chính quyền 9 xã/ phường tham gia dự án
 - Nhóm thực hiện dự án tại Đồng Hới và DWC
 - Đài truyền hình địa phương.
5. Hội thảo có 2 phiên làm việc – phiên sáng và phiên chiều. Các tham dự viên hội thảo được chia thành 6 nhóm: 4 nhóm cộng đồng/thúc đẩy viên và 2 nhóm chính quyền.

(Chi tiết xem tại Phụ lục 2: Danh sách tham dự viên hội thảo)

(Chi tiết xem tại Phụ lục 1: Tiến trình hội thảo)

II. Các kết quả hội thảo

1. **Những thành công, hạn chế/khó khăn, bài học kinh nghiệm và tương lai của các tiểu dự án phát triển đối với cộng đồng và chính quyền (tổng hợp theo kết quả thảo luận nhóm trong 2 phiên làm việc của hội thảo)**

Đối với cộng đồng:

➤ Các lợi ích quan trọng nhất của các tiểu dự án cộng đồng:

- Phát huy nội lực của người dân;
- Phát huy tinh thần tự chủ, tự tổ chức các hoạt động tại cơ sở;
- Năng lực tự quản của người dân được nâng cao;
- Cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân;
- Phát huy quyền làm chủ của người dân, dân chủ công khai;
- Tạo được sự đoàn kết, thống nhất giữa chính quyền và người dân;
- Tình làng nghĩa xóm gắn kết hơn.

➤ Những khó khăn/cản trở trong quá trình tham gia thực hiện các tiểu dự án:

- Thiếu người có kỹ năng thúc đẩy các cuộc họp cộng đồng nên thời gian họp thường kéo dài;
- Thủ tục hoàn công còn phức tạp, mất thời gian, gây khó khăn cho cộng đồng;
- Chính quyền cần trao quyền nhiều hơn cho cộng đồng để thực hiện các dự án của nhà nước tại cấp cơ sở

➤ **Bài học kinh nghiệm đúc kết được trong quá trình thực hiện các tiểu dự án:**

- Người dân phải thực sự là chủ thể của các hoạt động dự án;
- Tất cả các hoạt động đều phải được bàn bạc công khai, dân chủ và thực hiện minh bạch để tạo được lòng tin cho cộng đồng;
- Có sự quan tâm của chính quyền;
- Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm;
- Thực hiện đầy đủ các bước của qui trình QLCD;
- Nhóm nòng cốt và cán bộ cơ sở phải nhiệt tình, tâm huyết.

➤ **Các biện pháp duy trì và nhân rộng QLCD sau khi dự án kết thúc:**

- Biến phương pháp QLCD thành một công cụ xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế;
- Áp dụng QLCD khi thực hiện các chương trình dự án khác tại cơ sở (*bài học thành công của tiểu khu 8 phường Đồng Sơn - chi tiết tại Phụ lục 3*);
- Áp dụng QLCD vào chương trình nông thôn mới và các chương trình như xã hội hóa vỉa hè, điện đường, giao thông qui mô nhỏ;
- Chính quyền giao cho CD quản lý các dự án qui mô vừa và nhỏ;
- Chính quyền hỗ trợ về ngân sách, cơ chế;
- Huy động các nguồn lực bên ngoài bằng các đề xuất dự án được thiết kế theo khung logic;
- Có qui chế duy tu bảo dưỡng để bảo vệ thành quả của các tiểu dự án.

Đối với chính quyền:

➤ **Những lợi ích của các tiểu dự án:**

- Góp phần nâng cao năng lực cho chính quyền từ lập kế hoạch đến việc tổ chức đối thoại với nhân dân;
- Cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân;
- Phát huy quyền làm chủ của người dân, dân chủ công khai;
- Tạo được sự đoàn kết, thống nhất giữa chính quyền và người dân;
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân;
- Huy động được nhiều nguồn lực.

➤ **Những điều chính quyền mong muốn các tiểu dự án cần cải thiện:**

- Quá trình huy động sự tham gia của người dân cần được mở rộng ra nhiều địa bàn hơn;
- Các dự án hoàn thành cần có qui chế duy tu bảo dưỡng chặt chẽ;
- Cần tăng cường công tác giám sát, quản lý các dự án;
- Cần tăng mức hỗ trợ cho các dự án cộng đồng;
- Nâng cao thêm năng lực cho các cán bộ xã/phường.

➤ **Những chương trình nhà nước triển khai ở địa phương có thể áp dụng theo nguyên tắc QLCD:**

- Chương trình xã hội hóa điện đường chiếu sáng, xã hội hóa vỉa hè;

- Áp dụng vào chương trình nông thôn mới: giao thông nhỏ, vệ sinh môi trường, cơ sở hạ tầng.

➤ **Chính quyền địa phương tạo điều kiện để áp dụng QLCD trong các chương trình của nhà nước:**

- Giao cho cộng đồng tự bàn, tự quyết định việc xây dựng các tuyến đường xương cá;
- Chính quyền hỗ trợ một phần ngân sách;
- Chính quyền hỗ trợ về chính sách phù hợp;
- Hỗ trợ kỹ thuật cho các dự án, các cán bộ thôn, xã.

2. Người dân tham gia đối thoại chính sách và LKH có sự tham gia

Đối với cộng đồng/thúc đẩy viên:

➤ **Những điều cộng đồng tâm đắc nhất khi được tham gia đối thoại và trong quá trình đối thoại:**

- Người dân có cơ hội bày tỏ ý kiến của mình trước chính quyền một cách trực tiếp;
- Nội dung đối thoại rất sát thực tế, thỏa mãn nguyện vọng của người dân;
- Đối thoại diễn ra thoải mái, bình đẳng;
- Cán bộ giải trình tốt các ý kiến, đáp ứng nguyện vọng của người dân.
- Tiếp thu được nhiều ý kiến của 2 bên, tạo mối quan hệ gần gũi giữa chính quyền và nhân dân.
- Tạo điều kiện để lãnh đạo, cán bộ xã/phường tự hoàn thiện, cải thiện phương pháp và kỹ năng làm việc, nâng cao năng lực quản trị địa phương.

➤ **Những điều cộng đồng chưa thỏa mãn/chưa hài lòng liên quan đến đối thoại/tham gia lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (PTKTXH) tại địa phương:**

- Một số vấn đề còn giải thích chung chung hoặc giải thích chưa thỏa đáng, chưa đáp ứng yêu cầu chất vấn của người dân;
- Chưa giải quyết kịp thời các cam kết được đưa ra trong đối thoại;
- Một số chỉ tiêu PTKTXH còn chung chung, chưa phù hợp với tình hình địa phương, với nguyện vọng của nhân dân và chưa sát với thực tế.

➤ **Bài học rút ra sau khi tham gia đối thoại/lập kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội:**

- Đối thoại giúp thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ;
- Chính quyền cần xây dựng lịch đối thoại định kỳ và công khai để người dân tham gia.

➤ **Kiến nghị với chính quyền về việc đối thoại:**

- Mở rộng đối thoại cho các thôn/tổ chưa được tham gia đối thoại;
- Nâng cao năng lực, phương pháp, kỹ năng đối thoại cho cán bộ cấp xã, phường;
- Thường xuyên tổ chức đối thoại, chính quyền cần chuẩn bị tốt về nội dung và giải đáp thấu đáo các ý kiến của nhân dân.

Đối với chính quyền:

➤ **Những điều chính quyền tâm đắc nhất trong các đối thoại và tham vấn ý kiến người dân khi lập kế hoạch:**

- Được nghe nhiều ý kiến và sáng kiến của người dân;
- Quá trình triển khai lập kế hoạch thuận lợi hơn do kế hoạch được xây dựng phù hợp với nguyện vọng của người dân;
- Sự đồng thuận của người dân trong việc thực hiện kế hoạch cao hơn.

➤ **Những điều chính quyền chưa thỏa mãn khi tổ chức đối thoại và huy động người dân tham gia lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (PTKTXH):**

- Chưa được đáp ứng đầy đủ mong muốn của người dân do ngân sách hạn chế;
- Người dân đề đạt một số ý kiến về lập kế hoạch PTKTXH không đúng với định hướng PTKTXH.

➤ **Bài học kinh nghiệm:**

- Có đầy đủ lãnh đạo và đại diện các ban ngành tham gia đối thoại để giải trình trực tiếp đến người dân;
- Đối thoại không phải đối đầu: công khai, tôn trọng lẫn nhau;
- Cán bộ cần phải có kỹ năng thúc đẩy;
- Chuẩn bị tốt cho công tác đối thoại, đối thoại thường xuyên, rộng rãi hơn;
- Thông báo trước nội dung đối thoại để người dân tham gia ý kiến;
- Giải thích, giải quyết các vấn đề kịp thời, thỏa đáng;
- Thực hiện nghiêm túc các cam kết;
- Có chính sách quan tâm đến hộ nghèo, hộ thiệt thòi;
- Đối thoại phải tập trung vào các vấn đề người dân quan tâm;
- Bản kế hoạch theo khung logic thuận lợi hơn cho công tác quản lý, điều hành, thống nhất;
- Phát huy dân chủ của người dân, qua đó huy động được nhiều kinh nghiệm, trí tuệ và nguồn lực để xây dựng địa phương.

➤ **Kiến nghị của chính quyền đối với cộng đồng về việc đối thoại:**

- Người dân cần tham gia nhiều hơn;
- Người dân chủ động đề xuất từng lĩnh vực cụ thể (như đất đai, kinh tế, giao thông, điện sáng...) cần đối thoại;
- Cộng đồng đối thoại phải đúng trọng tâm, theo đúng chủ đề, cần tôn trọng lẫn nhau.

➤ **Cơ hội, thách thức trong việc duy trì đối thoại và tham vấn người dân trong quá trình lập kế hoạch khi không có sự hỗ trợ của dự án:**

- Năng lực của cán bộ và cộng đồng được nâng cao qua các cuộc tập huấn nên có thể duy trì hoạt động này;
- Chính quyền chưa chủ động thực hiện lập kế hoạch có sự tham gia;
- Một số lãnh đạo còn né tránh đối thoại;
- Khi không có hỗ trợ của dự án thì địa bàn sẽ khó khăn hơn trong huy động ngân sách để thực hiện các hoạt động.

➤ **Cách giải quyết:**

- Tham vấn người dân trong qui trình lập kế hoạch PTKTXH theo các bước của dự án;
- Huy động nguồn lực của cá nhân, doanh nghiệp và đóng góp của người dân để giải quyết các vấn đề.

III. Các kết luận

Ông Phan Xuân Luật – Phó chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới trong phát biểu tại hội thảo đã khẳng định:

*Dự án PCM giai đoạn 1 có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quá trình **thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương**, đặc biệt ở cấp cơ sở. Các hoạt động hỗ trợ của dự án đã góp phần **xây dựng năng lực tự quản** cho người dân, giúp họ **hiểu hơn về quyền và nghĩa vụ** của mình từ đó **tham gia nhiều hơn, hiệu quả hơn** vào quá trình xây dựng và phát triển địa phương. Dự án đã khá thành công trong việc hỗ trợ tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo xã/phường với nhân dân. **Đối thoại trực tiếp một cách khoa học** đã giúp chính quyền cấp cơ sở kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần **đổi mới phương thức lãnh đạo** của chính quyền, **tăng cường mối quan hệ giữa lãnh đạo và nhân dân**, đồng thời **lòng tin của nhân dân với chính quyền cũng được tăng lên**.*

Đại diện lãnh đạo và cộng đồng các phường, xã tham gia dự án **cam kết** tiếp tục duy trì các thành quả của dự án. Chính quyền và người dân sẽ **chủ động chia sẻ** các kết quả và kinh nghiệm của QLCD với các phường/xã/cộng đồng chưa biết hoặc chưa áp dụng QLCD. Phương pháp QLCD cũng sẽ được **áp dụng để lập kế hoạch và huy động nguồn lực** sau khi không còn hỗ trợ từ dự án. **Vai trò của nhóm nòng cốt** sẽ được đưa vào **hương ước** và có phí quản lý trong các dự án cộng đồng.

Ngoài ra, chính quyền và cộng đồng cũng đề nghị dự án sẽ **hỗ trợ địa phương vận động chính sách** để có nguồn lực tài chính thực hiện đối thoại và lập kế hoạch có sự tham gia tại cấp xã, phường.

Trước khi kết thúc hội thảo, kế hoạch hoạt động trong giai đoạn kéo dài của dự án (từ 1 tháng 7 đến 31 tháng 12 năm 2012) đã được thông báo tới toàn thể tham dự viên. Trong giai đoạn 2, dự án sẽ hỗ trợ một phần các hoạt động nâng cao năng lực cho các cộng đồng đã tham gia dự án giai đoạn 1.

IV. Các phụ lục

Phụ lục 1: Tiến trình hội thảo

Thời gian	Nội dung	Phương pháp/ Người trình bày
Phần 1: Khai mạc		
7h30-8h00	Đăng ký đại biểu	Cán bộ dự án PCMM phụ trách
8h00-8h10	Giới thiệu mục tiêu hội thảo và thành phần các đại biểu tham dự.	Bà Hoài - CDC
8h10-8h20	Khai mạc hội thảo (bao gồm giới thiệu ngắn gọn về mục tiêu và nguyên tắc của QLCEĐ và kết quả chính của 4 năm dự án tại 03 vùng)	Powerpoint, Bà Kim – GĐ dự án
8h20-8h40	Phóng sự về dự án PCM tại Đồng Hới và các kết quả chính.	Xem video – Bà Hoài
Phần 2: Thành công, hạn chế/khó khăn, bài học kinh nghiệm và tương lai của các dự án cộng đồng.		
8h40-09h40	Thảo luận nhóm (<i>xem hướng dẫn ở Ghi chú 1</i>)	
09h40-10h00	Nghỉ giải lao	
10h00– 11h30	Trình bày kết quả thảo luận nhóm. Tham luận của cộng đồng về những thay đổi sau khi tham gia dự án, việc duy trì và nhân rộng QLCEĐ trong các hoạt động tại địa phương.	Trực quan A0 – đại diện các nhóm
11h30-12h00	<i>Thảo luận chung và tóm tắt các kết quả thảo luận của phần 2</i>	<i>Bà Kim – GĐ dự án</i>
Nghỉ ăn trưa		
Phần 3: Thành công, hạn chế/khó khăn, bài học kinh nghiệm và tương lai của người dân tham gia đối thoại chính sách và lập kế hoạch		
13h30-13h40	Ổn định tổ chức, hướng dẫn chia nhóm và chủ đề thảo luận nhóm phiên chiều	Bà Hoài
13h40-14h40	Thảo luận nhóm (<i>xem hướng dẫn ở Ghi chú 2</i>)	Các nhóm thảo luận
14h40-15h40	Trình bày kết quả thảo luận nhóm và chia sẻ của chính quyền địa phương về huy động sự tham gia của cộng đồng trong lập kế hoạch và ra quyết định tại địa phương thông qua đối thoại trực tiếp và lập kế hoạch có sự tham gia.	Đại diện các nhóm Trực quan Powerpoint – đại diện lãnh đạo phường Bắc Nghĩa.
15h40-15h50	<i>Tóm tắt kết quả thảo luận phần 3</i>	<i>Bà Kim</i>
15h50-16h10	Nghỉ giải lao	
Phần 4: Bế mạc		
16h10-16h25	<i>Tóm tắt các kết luận chính của phần 2 và 3.</i>	<i>Bà Kim – GĐ dự án</i>
16h25-16h45	Cam kết của các lãnh đạo địa phương	Phát biểu
16h45-17h00	Thông báo kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo của dự án và bế mạc	Bà Kim – GĐ dự án

Phụ lục 2: Danh sách tham dự viên

TT	Tên thành viên	Đơn vị
----	----------------	--------

TT	Tên thành viên	Đơn vị
1	Đặng Quang Tuyên	Đức Thị- Đức Ninh
2	Trần Đại Nghĩa	Đức Giang- Đức Ninh
3	Bùi Ngọc Toàn	Thôn 10- Lộc Ninh
4	Nguyễn Hữu Dỵ	Thôn 14- Lộc Ninh
5	Lê Hồng Minh	Đức Phong- Đức Ninh
6	Nguyễn Thị Hải	Đức Phong- Đức Ninh
7	Phạm Đức Quân	UBND xã Quang Phú
8	Đoàn Sĩ Bình	UBND phường Nam Lý
9	Trần Văn Trung	Thôn 9- Nghĩa Ninh
10	Nguyễn Hữu Định	Thôn 9- Nghĩa Ninh
11	Lâm Duy Dương	Tiểu khu 5- Bắc Nghĩa
12	Lê Xuân E	Tân Phú- Quang Phú
13	Lê Rọi	Bắc Phú- Quang Phú
14	Đào Hữu Luyện	UBND xã Nghĩa Ninh
15	Hoàng Văn Tuyền	UBND p Bắc Nghĩa
16	Hồ Thị Lý	UBND p Hải Thành
17	Lê Văn Thuận	UBND xã Thuận Đức
18	Nguyễn Thành Phế	Thôn 1- Nghĩa Ninh
19	Nguyễn Xuân Bang	Thôn 11- Lộc Ninh
20	Nguyễn Đình Lũy	Thôn 11- Lộc Ninh
21	Nguyễn Thị Hoa	Thôn 11- Lộc Ninh
22	Phan Thị Diệu	TK8- Bắc Nghĩa
23	Hoàng Minh Đăng	TK8- Bắc Nghĩa
24	Nguyễn Thị Huế	Đức Thị- Đức Ninh
25	Đặng Quang	Đức Thị - Đức Ninh
26	Hoàng Văn Quang	Thuận Vinh- Thuận Đức
27	Trần Hữu Đính	Thuận Hà- Thuận Đức
28	Bùi Thị Ngọn	TK2- Hải Thành
29	Đặng Hải Châu	TK2- Hải Thành
30	Nguyễn Cường	TK 14 Bắc Nghĩa
31	Hoàng Đức Khánh	TK13 Bắc Nghĩa
32	Nguyễn Thanh Tâm	TK 10 Nam Lý
33	Lê Thị Linh	TK10 Nam Lý
34	Trần Thăng Long	TK 10 Bắc Nghĩa
35	Đặng Văn Thùy	Đức Thủy- Đức Ninh
36	Nguyễn Xuân Tứ	Thôn 15- Lộc Ninh
37	Lê Đình Thắng	Tiểu khu 1- Bắc Nghĩa
38	Trần Quốc Duyệt	TK1- Bắc Nghĩa
39	Nguyễn Hợi	UBND Hải Thành
40	Trương Văn Quyền	BHTQSK Bắc Nghĩa
41	Nguyễn Thị Tuyết	Thôn 7- Nghĩa Ninh
42	Phạm Thị Kiều	Thôn 7- Nghĩa Ninh
43	Phạm Thị Anh Đào	Thôn 7- Nghĩa Ninh

TT	Tên thành viên	Đơn vị
44	Trần Thị Chiêm	Thôn 7- Nghĩa Ninh
45	Nguyễn Duy Tương	TK6- Hải Thành
46	Trần Thanh Côi	TK6 Hải Thành
47	Lê Thị Thơm	TK6 Hải Thành
48	Trần Quốc Trung	Bắc Nghĩa
49	Nguyễn Xuân Thiêng	Thôn 6- Lộc Ninh
50	Nguyễn Xuân Toàn	Thôn 6- Lộc Ninh
51	Trần Xuân Cổng	Đức Điền Đức Ninh
52	Nguyễn Hữu Nhơn	Thôn 13- Lộc Ninh
53	Lê Thị Diu	TK4 Hải Thành
54	Nguyễn Văn Luận	Thôn 6/2 Nghĩa Ninh
55	Trần Thị Bích Huệ	Thôn 6/1 Nghĩa Ninh
56	Lê Thị Nữ	Tân Sơn-Đức Ninh
57	Nguyễn Thanh Bửu	Thôn 9- Lộc Ninh
58	Lê Thanh Hải	Thôn 8- Lộc Ninh
59	Phạm Thanh Bình	UBND Quang Phú
60	Nguyễn Văn Cội	UBND Lộc Ninh
61	Nguyễn Hữu Thùy	TK 11- Đồng Sơn
62	Phạm Thị Hải	UBND Nam Lý
63	Hoàng Trung Thành	TDV Thuận Đức
64	Nguyễn Văn Lép	UBND p Đồng Sơn
65	Mai Xuân Sang	UBND p Đồng Sơn
66	Đặng Trường Giang	UBND Đức Ninh
67	Nguyễn Thị Nguyên	Hội phụ nữ TP Đồng Hới
68	Phan Xuân Luật	PCT UBND TP Đồng Hới
69	Trương Xuân Minh	UBMT TP Đồng Hới
70	Lê Thị Cúc	Đài truyền hình tp Đồng Hới
71	Võ Thanh Đức	Sở KHĐT
72	Trần Viêt Cay	Trưởng phòng nội vụ TP
73	Phan Thị Lê Hiền	CV phòng nội vụ TP
74	Trần Thị Thiềm	Tk 6 Bắc Nghĩa
75	Đào Văn Nghị	Thôn 5 Nghĩa Ninh
76	Nguyễn Văn Hào	Thôn 8 Đồng Sơn
77	Nguyễn Thị Năm	Nam Phú, Quang Phú
78	Nguyễn Văn Quang	Tk 4 Hải Thành
79	Trần Đình Tuyên	Thôn 3 Lộc Ninh
80	Nguyễn Thế Trọng	Thôn 5 Lộc Ninh
81	Lê Văn Sơn	Thôn 6 Lộc Ninh
82	Nguyễn Văn Thạnh	Thôn 14 Bắc Nghĩa
83	Hoàng Thị Thuận	Thôn 13 Bắc Nghĩa
84	Trương Quốc Trị	Tk 9 Nam Lý
85	Trương Viêt Uỳnh	Tk 9 Nam Lý
86	Nguyễn Minh Lai	Tk 4 Nam Lý

TT	Tên thành viên	Đơn vị
87	Nguyễn Quang Lương	Tk 4 Nam Lý
88	Trần Ngọc	Tk 4 Nam Lý
89	Nguyễn Thị Huệ	Tk 6 Bắc Nghĩa
90	Trần Thị Thu Huệ	Tk 10 Bắc Nghĩa
91	Dương Đức Quân	Tk 10 Nam Lý
92	La Xuân Thủy	Tk 1 Nam Lý
93	Nguyễn Thị Mỹ Bình	TĐV Nam Lý
94	Nguyễn Văn Bích	UBND xã Thuận Đức
95	Đào Văn Khuê	Thôn 5 Nghĩa Ninh
96	Nguyễn Công Ái	UBND Nam Lý
97	Ngô Văn Bình	TK 10 Đồng Sơn
	DWC: 2 người	
	CDC: 5 người	
Tổng	104 đại biểu	

Phụ lục 3: Chia sẻ của tiểu khu 8 Phường Đồng Sơn – TP Đồng Hới

Những thay đổi sau khi tham gia dự án PCM

- Tiểu khu 8 Đồng Sơn cách trung tâm thành phố 10km về phía Tây với 180 hộ dân, 630 nhân khẩu. Tiểu khu tham gia dự án PCM từ tháng 3 năm 2008, được hỗ trợ 85 triệu, cộng đồng đóng góp 170 triệu, thực hiện được 11 tiểu dự án.
- Kết quả của các tiểu dự án:
 - 18 tuyến đường xương cá 1. 200m trong tiểu khu được bê tông.
 - 120 bóng đèn compact chiếu sáng đường làng.
 - 100% hộ gia đình kiểm soát được rác thải vệ sinh môi trường.
 - Năng lực tự quản của người dân, đặc biệt là năng lực người nghèo, người thiệt thòi, yếu thế, phụ nữ được nâng lên. Từ đó cộng đồng chủ động tham gia vào các công việc tại cộng đồng, vào quá trình ra quyết định tại địa phương.
- Sự thay đổi của cộng đồng sau khi tham gia thực hiện dự án PCM:
 - Đối thoại trực tiếp với lãnh đạo chính quyền.
 - Lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.
 - Người dân đã là chủ thể của các tiểu dự án, các kế hoạch hoạt động của cộng đồng từ việc xác định nhu cầu, lựa chọn ưu tiên, huy động nguồn lực đến việc tổ chức và giám sát thực hiện.
 - Huy động sự tham gia và đóng góp của người dân không còn gặp nhiều khó khăn như trước đây.
 - Kỹ năng của người dân được nâng lên (kỹ năng tổ chức, giám sát, đánh giá, lập kế hoạch các hoạt động cộng đồng...)
 - Người dân gần gũi, gắn bó hơn và có ý thức trách nhiệm cộng đồng cao hơn.
- Áp dụng QLCD tại địa phương:
 - Huy động tài trợ: người dân tiểu khu tự tổ chức thành Nhóm cộng đồng, tự bàn bạc, thảo luận và quyết định thực hiện dự án bê tông đường ngõ và xây dựng nhà tình nghĩa. Nhóm cộng đồng xây dựng đề xuất dự án và gửi tới tổ chức DED (thông qua CDC) và được hỗ trợ 28 triệu. Nhóm cộng đồng gửi đề xuất trực tiếp tới tổ chức MAG và được hỗ trợ 6 triệu xây nhà đại đoàn kết
 - Xây dựng đường 8/2;
 - Vận động ủng hộ mổ tim cho trẻ em nghèo...

QLCD chắc chắn sẽ đóng góp to lớn vào quá trình xây dựng Nông thôn mới của chính phủ trong giai đoạn hiện nay.